

Số: 408 /QĐ-ĐT

Bà Rịa, ngày 16 tháng 09 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Chuẩn đầu ra của các chuyên ngành đào tạo trình độ cao đẳng và các chuyên ngành đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy

- Căn cứ Quyết định số 4025/2000/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 02 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc nâng cấp trường Trung học Sư phạm Bà Rịa-Vũng Tàu thành trường CĐSP Bà Rịa-Vũng Tàu;

- Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng quy định tại điều 40, chương VI, Điều lệ trường cao đẳng ban hành theo Thông tư số 14/2009/TT-BGD&ĐT ngày 28/05/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Căn cứ Quyết định số 26/ 2008/QĐ- ngày 05 tháng 05 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành Quy định thẩm quyền quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

- Căn cứ các biên bản đánh giá, nghiệm thu Chuẩn đầu ra của các Khoa và biên bản đánh giá, nghiệm thu Chuẩn đầu ra của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Ban biên soạn chương trình đào tạo;

- Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chuẩn đầu ra của các chuyên ngành đào tạo trình độ cao đẳng hệ chính quy và các chuyên ngành đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ Chuẩn đầu ra đã được ban hành tại Quyết định này, các Khoa, Bộ môn liên quan có nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện, tiếp tục rà soát, điều chỉnh và xây dựng các Chương trình đào tạo để đảm bảo đạt được Chuẩn đầu ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các ông/bà: Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Nghiên cứu Khoa học & hợp tác quốc tế, Trưởng các Khoa, Bộ môn và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

Hồ Cảnh Hạnh

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VP và P. Đào tạo.

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BÀ RỊA – VŨNG TÀU CÔNG BỐ CHUẨN ĐẦU RA
CỦA CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY**

1. NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TOÁN

Mã ngành: 51140209

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết cơ bản về nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;

- Nắm vững các kiến thức chuyên môn về Toán học ở bậc cao đẳng và những vấn đề cơ bản về chương trình, nội dung môn Toán trong chương trình trung học cơ sở để dạy tốt môn Toán ở bậc THCS;

- Có kiến thức lý luận về phương pháp dạy học bộ môn, các hình thức tổ chức dạy và học, các nguyên tắc và kỹ thuật thực hiện phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục/dạy học môn Toán ở trường THCS, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục THCS về chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Nắm được kiến thức cơ bản về Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học, phương pháp giảng dạy chuyên ngành để hiểu và giải quyết được những nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh đạt được hiệu quả cao ở trường trung học cơ sở:

- Có những hiểu biết về công tác tổ chức, quản lý trong ngành giáo dục, trong nhà trường hiện nay.

2. Kỹ năng:

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ B.** Sử dụng tốt một số phần mềm phục vụ cho dạy học Toán như: PowerPoint, Mathtype, Sketchpad, Latex...; biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác dạy học và nghiên cứu.

- Lập được kế hoạch giáo dục trong công tác chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội và thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS.

- Lập được kế hoạch dạy học môn Toán học trong nhiệm vụ thực hiện hoạt động dạy - học từ giai đoạn chuẩn bị đến giai đoạn triển khai và kiểm tra đánh giá kết quả; biết sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù của môn Toán, các phương pháp theo hướng tích cực hóa người học ở trường THCS.

- Có kỹ năng sử dụng thành thạo các dụng cụ, đồ dùng dạy học, hệ thống máy tính, máy chiếu Projector, Overhead, soạn giáo án điện tử để dạy học ở trường THCS.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC);** có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

- Có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm; biết phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh để có thể giải quyết các tình huống sư phạm một cách hợp lý.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp.

- Có tinh thần hợp tác tích cực, thực hiện tốt mối quan hệ gia đình – nhà trường – xã hội trong việc giáo dục học sinh.

- Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết công việc độc lập; tự hoàn thiện năng lực nghề nghiệp.

- Có ý thức học tập nâng cao kiến thức chuyên môn, cập nhật thông tin về đổi mới phương pháp dạy học để không ngừng tiến bộ.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng giảng dạy ở các trường THCS hoặc làm công tác chuyên môn ở các cơ quan quản lý giáo dục.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng làm việc độc lập; chủ động giải quyết công việc sáng tạo trong giảng dạy và giáo dục học sinh;

- Có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới.

- Có khả năng tự học tập để nâng cao trình độ; được học liên thông lên trình độ đại học sư phạm Toán học.

2. NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TIN HỌC

Mã ngành: 51140210

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết cơ bản về nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;

- Nắm vững các kiến thức chuyên môn về Tin học ở bậc cao đẳng và những vấn đề cơ bản về chương trình, nội dung môn Tin học trong chương trình trung học cơ sở để dạy tốt môn Tin học ở bậc THCS;

- Có kiến thức lý luận về phương pháp dạy học bộ môn, các hình thức tổ chức dạy và học, các nguyên tắc và kỹ thuật thực hiện phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục/dạy học môn Tin học ở trường THCS, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục THCS về chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Nắm được kiến thức cơ bản về Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học, phương pháp giảng dạy chuyên ngành để hiểu và giải quyết được những nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh đạt được hiệu quả cao ở THCS:

- Có hiểu biết về công tác tổ chức, quản lý trong ngành giáo dục, trong nhà trường hiện nay.

2. Kỹ năng:

- Biết sử dụng và quản lý tốt phòng máy tính, các thiết bị về CNTT, soạn giáo án điện tử để dạy học.

- Biết sử dụng và viết được một số phần mềm ứng dụng trong dạy học.

- Lập được kế hoạch giáo dục trong công tác chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội và thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS.

- Lập được kế hoạch dạy học môn Tin học thực hiện hoạt động dạy học từ giai đoạn chuẩn bị đến giai đoạn triển khai và kiểm tra đánh giá kết quả; biết sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù môn Tin học, các phương pháp theo hướng tích cực hóa người học ở trường THCS.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

- Có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm; biết phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh để giải quyết các tình huống sư phạm một cách hợp lý.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật và tác phong của người giáo viên; thường xuyên tu dưỡng đạo đức, trau dồi những phẩm chất cần thiết của người giáo viên.

- Có khả năng hợp tác, làm việc hiệu quả, có ý thức và trách nhiệm thực hiện tốt mối quan hệ gia đình – nhà trường – xã hội trong việc giáo dục học sinh THCS.

- Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết công việc độc lập; tự hoàn thiện năng lực nghề nghiệp người giáo viên.

- Có ý thức học tập nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, cập nhật thông tin về đổi mới phương pháp dạy học để không ngừng tiến bộ.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng giảng dạy ở các trường THCS hoặc làm công tác chuyên môn ở các cơ quan quản lý giáo dục.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng làm việc độc lập; chủ động giải quyết công việc sáng tạo trong giảng dạy và giáo dục học sinh;

- Có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới.

- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học sư phạm Tin học.

3. NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NGỮ VĂN

Mã ngành: 51140217

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết cơ bản về nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;

- Nắm vững các kiến thức chuyên môn về văn học Việt Nam, văn học thế giới, ngôn ngữ tiếng Việt và phương pháp dạy học văn học và tiếng Việt ở bậc cao đẳng và những vấn đề cơ bản về chương trình, nội dung môn Ngữ văn trong chương trình trung học cơ sở để dạy tốt môn Ngữ văn ở bậc THCS;

- Có kiến thức lý luận về phương pháp dạy học bộ môn, các hình thức tổ chức dạy và học, các nguyên tắc và kỹ thuật thực hiện phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục/dạy học môn Ngữ văn ở trường THCS, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục THCS về chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Nắm được kiến thức cơ bản về khoa học Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học, phương pháp giảng dạy chuyên ngành để hiểu và giải quyết được những nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh đạt được hiệu quả cao ở THCS;

- Có hiểu biết về công tác tổ chức, quản lý trong ngành giáo dục, trong nhà trường hiện nay.

2. Kỹ năng:

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, có kỹ năng thiết kế giáo án giảng dạy cho từng bài học, kỹ năng sư phạm tốt, vận dụng tốt các phương pháp dạy học Ngữ văn, các hình thức tổ chức dạy học và các phương tiện dạy học hiện đại, máy tính, máy chiếu

Projector, Overhead... để thực hiện dạy theo giáo án điện tử; biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác dạy học và nghiên cứu.

- Lập được kế hoạch giáo dục trong công tác chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội và thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS.

- Lập được kế hoạch dạy học môn Ngữ văn thực hiện hoạt động dạy học từ giai đoạn chuẩn bị đến giai đoạn triển khai và kiểm tra đánh giá kết quả.; biết sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù môn Ngữ văn, các phương pháp theo hướng tích cực hóa người học ở trường THCS.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

- Có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm; biết phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh để có thể giải quyết các tình huống sư phạm một cách hợp lý.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật và tác phong của người giáo viên; thường xuyên tu dưỡng đạo đức, trau dồi những phẩm chất cần thiết của người giáo viên.

- Có khả năng hợp tác, làm việc hiệu quả, có ý thức và trách nhiệm thực hiện tốt mối quan hệ gia đình – nhà trường – xã hội trong việc giáo dục học sinh THCS.

- Có ý thức học tập nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, cập nhật thông tin về đổi mới phương pháp dạy học để không ngừng tiến bộ.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Sư phạm Ngữ văn có khả năng làm công tác giảng dạy ở các trường THCS và làm công tác chuyên môn ở các cơ sở quản lý giáo dục.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng làm việc độc lập; chủ động giải quyết công việc sáng tạo trong giảng dạy và giáo dục học sinh;

- Có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo, ban đầu hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới.

- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học sư phạm Ngữ văn.

4. NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM SỬ - ĐỊA

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết cơ bản về nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;

- Nắm vững kiến thức cơ bản về đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của khoa học lịch sử, những tri thức cơ bản về lịch sử thế giới, lịch sử Việt Nam, lịch sử địa phương, những vấn đề cơ bản về chương trình, nội dung môn Lịch sử trong chương trình THCS.

- Nắm vững kiến thức cơ bản về đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của khoa học địa lý; những tri thức cơ bản về địa lý tự nhiên và địa lý kinh tế - xã hội của Việt Nam và các nước; những vấn đề cơ bản về chương trình, nội dung môn Lịch sử trong chương trình THCS.

- Có kiến thức lý luận về phương pháp dạy học bộ môn, các hình thức tổ chức dạy và học, các nguyên tắc và kỹ thuật thực hiện phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục/dạy học môn Lịch sử và Địa lý ở trường THCS, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục THCS về chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Nắm được kiến thức cơ bản về khoa học Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học, phương pháp giảng dạy chuyên ngành để hiểu và giải quyết được những nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh đạt được hiệu quả cao ở THCS:

- Có hiểu biết về công tác tổ chức, quản lý trong ngành giáo dục, trong nhà trường hiện nay.

2. Kỹ năng:

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, có kỹ năng thiết kế giáo án giảng dạy cho từng bài học, kỹ năng sư phạm tốt, vận dụng tốt các phương pháp dạy học môn Lịch sử và môn Địa lý, các hình thức tổ chức dạy học và các phương tiện dạy học hiện đại, máy tính, máy chiếu Projector, Overhead... để thực hiện dạy theo giáo án điện tử; biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác dạy học và nghiên cứu.

- Lập được kế hoạch giáo dục trong công tác chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội và thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS.

- Lập được kế hoạch dạy học môn Lịch sử và Địa lý trong nhiệm vụ thực hiện hoạt động dạy học từ giai đoạn chuẩn bị đến giai đoạn triển khai và kiểm tra đánh giá kết quả. ; biết sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù môn Lịch sử và Địa lý, các phương pháp theo hướng tích cực hóa người học ở trường THCS.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm; biết phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh để có thể giải quyết các tình huống sư phạm một cách hợp lý.

- Có khả năng hợp tác, làm việc hiệu quả, có ý thức và trách nhiệm thực hiện tốt mối quan hệ gia đình – nhà trường – xã hội trong việc giáo dục học sinh THCS.

3. Thái độ :

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật và tác phong của người giáo viên; thường xuyên tu dưỡng đạo đức, trau dồi những phẩm chất cần thiết của người giáo viên.

- Có ý thức học tập nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, cập nhật thông tin về đổi mới phương pháp dạy học để không ngừng tiến bộ.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Sư phạm Lịch sử và Địa lý có khả năng làm công tác giảng dạy ở các trường THCS và làm công tác chuyên môn ở các cơ sở quản lý giáo dục.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết công việc độc lập; tự hoàn thiện năng lực nghề nghiệp người giáo viên.

- Có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới.

- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học sư phạm Lịch sử hoặc trình độ đại học sư phạm Địa lý .

5. NGÀNH SƯ PHẠM ĐỊA – GIÁO DỤC CÔNG DÂN

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết cơ bản về nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Nắm vững kiến thức cơ bản về đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của khoa học địa lý; những tri thức cơ bản về địa lý tự nhiên và địa lý kinh tế - xã hội của Việt Nam và các nước; những vấn đề cơ bản về chương trình, nội dung môn Địa lý trong chương trình THCS.
- Nắm vững kiến thức cơ bản về chuyên ngành Giáo dục công dân như: Đạo đức, Pháp luật, các kiến thức cơ sở, bổ trợ cho hai lĩnh vực trên, những vấn đề cơ bản về chương trình, nội dung môn Giáo dục công dân trong chương trình THCS.
- Có kiến thức lý luận về phương pháp dạy học bộ môn, các hình thức tổ chức dạy và học, các nguyên tắc và kỹ thuật thực hiện phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục/dạy học môn Địa lý và môn Giáo dục công dân ở trường THCS, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục THCS về chất lượng và hiệu quả giáo dục.
- Nắm được kiến thức cơ bản về khoa học Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học, phương pháp giảng dạy chuyên ngành để hiểu và giải quyết được những nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh đạt được hiệu quả cao ở trường THCS.
- Có hiểu biết về công tác tổ chức, quản lý trong ngành giáo dục và trong nhà trường hiện nay.

2. Kỹ năng:

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, có kỹ năng thiết kế giáo án giảng dạy cho từng bài học, kỹ năng sư phạm tốt, vận dụng tốt các phương pháp dạy học bộ môn Địa lý và môn Giáo dục công dân, các hình thức tổ chức dạy học và các phương tiện dạy học hiện đại, máy tính, máy chiếu Projector, Overhead... để thực hiện dạy theo giáo án điện tử; biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác dạy học và nghiên cứu.
- Lập được kế hoạch giáo dục trong công tác chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội và thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS.
- Lập được kế hoạch dạy học môn Địa lý và môn Giáo dục công dân trong nhiệm vụ thực hiện hoạt động dạy học từ giai đoạn chuẩn bị đến giai đoạn triển khai và kiểm tra đánh giá kết quả; biết sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù môn Địa lý và Giáo dục công dân, các phương pháp theo hướng tích cực hóa người học ở trường THCS.
- Có kỹ năng sử dụng thành thạo các dụng cụ, đồ dùng dạy học, hệ thống máy tính, máy chiếu Projector, Overhaed, soạn giáo án điện tử để dạy học ở trường THCS.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm; biết phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh để có thể giải quyết các tình huống sư phạm một cách hợp lý.
- Có khả năng hợp tác, làm việc hiệu quả, có ý thức và trách nhiệm thực hiện tốt mối quan hệ gia đình – nhà trường – xã hội trong việc giáo dục học sinh THCS.

3. Thái độ :

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật và tác phong của người giáo viên; thường xuyên tu dưỡng đạo đức, trau dồi những phẩm chất cần thiết của người giáo viên.
- Có ý thức học tập nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, cập nhật thông tin về đổi mới phương pháp dạy học để không ngừng tiến bộ.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Sư phạm Địa lý và Giáo dục công dân có khả năng làm công tác giảng dạy ở các trường THCS và làm công tác chuyên môn ở các cơ sở quản lý giáo dục.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết công việc độc lập; tự hoàn thiện năng lực nghề nghiệp người giáo viên.
- Có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới.
- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học sư phạm Địa lý.

6. NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM CÔNG NGHỆ

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết cơ bản về nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Nắm vững kiến thức cơ bản về chuyên ngành Kỹ thuật công nghiệp, Kỹ thuật nông nghiệp và Kinh tế gia đình; các kiến thức cơ sở, hỗ trợ cho ba lĩnh vực trên, những vấn đề cơ bản về chương trình, nội dung môn Công nghệ trong chương trình THCS.
- Có kiến thức lý luận về phương pháp dạy học bộ môn, các hình thức tổ chức dạy và học, các nguyên tắc và kỹ thuật thực hiện phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục/dạy học môn Công nghệ ở trường THCS, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục THCS về chất lượng và hiệu quả giáo dục.
- Nắm được kiến thức cơ bản về khoa học Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học, phương pháp giảng dạy chuyên ngành để hiểu và giải quyết được những nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh đạt được hiệu quả cao ở THCS;
- Có hiểu biết về công tác tổ chức, quản lý trong ngành giáo dục và trong nhà trường hiện nay.

2. Kỹ năng:

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, có kỹ năng thiết kế giáo án giảng dạy cho từng bài học, kỹ năng sư phạm tốt, vận dụng tốt các phương pháp dạy học bộ môn Công nghệ, các hình thức tổ chức dạy học và các phương tiện dạy học hiện đại, máy tính, máy chiếu Projector, Overhead... để thực hiện dạy theo giáo án điện tử; biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác dạy học và nghiên cứu.
- Lập được kế hoạch giáo dục trong công tác chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội và thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS.
- Lập được kế hoạch dạy học môn Công nghệ trong nhiệm vụ thực hiện hoạt động dạy học từ giai đoạn chuẩn bị đến giai đoạn triển khai và kiểm tra đánh giá kết quả; biết sử dụng các phương pháp dạy học đặc thù môn Công nghệ, các phương pháp theo hướng tích cực hóa người học ở trường THCS.
- Có kỹ năng sử dụng thành thạo các dụng cụ, đồ dùng dạy học, hệ thống máy tính, máy chiếu Projector, Overhaed, soạn giáo án điện tử để dạy học ở trường THCS.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm; biết phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh để có thể giải quyết các tình huống sư phạm một cách hợp lý.

- Có khả năng hợp tác, làm việc hiệu quả, có ý thức và trách nhiệm thực hiện tốt mối quan hệ gia đình – nhà trường – xã hội trong việc giáo dục học sinh THCS.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật và tác phong của người giáo viên; thường xuyên tu dưỡng đạo đức, trau dồi những phẩm chất cần thiết của người giáo viên.

- Có ý thức học tập nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, cập nhật thông tin về đổi mới phương pháp dạy học để không ngừng tiến bộ.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Sư phạm Công nghệ có khả năng làm công tác giảng dạy ở các trường THCS và làm công tác chuyên môn ở các cơ sở quản lý giáo dục.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết công việc độc lập; tự hoàn thiện năng lực nghề nghiệp người giáo viên.

- Có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới.

- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học sư phạm .

7. NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TIỂU HỌC

Mã ngành: 51140202

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết cơ bản về nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức đại cương làm nền tảng để dạy tốt các môn học ở tiểu học.

- Nắm vững kiến thức về các môn học để làm tốt công tác giảng dạy và chủ nhiệm lớp, đồng thời có khả năng hệ thống hóa kiến thức trong cả cấp học để dạy được tất cả các khối, lớp học ở bậc tiểu học và có thể dạy các đối tượng học sinh dân tộc, học sinh khuyết tật hòa nhập.

- Nắm vững kiến thức về lý luận dạy học và giáo dục tiểu học.

- Nắm vững và hiểu biết đầy đủ về mục tiêu, nội dung chương trình, SGK, phương pháp dạy học và phương pháp đánh giá kết quả học tập rèn luyện của học sinh ở toàn cấp tiểu học.

- Hiểu biết về đặc điểm tâm - sinh lí của học sinh tiểu học, đặc biệt là học sinh khuyết tật để lựa chọn phương pháp giảng dạy, cách ứng xử sư phạm phù hợp.

- Nắm được kiến thức cơ bản về khoa học Tâm lý học, Giáo dục học, Lý luận dạy học, phương pháp giảng dạy chuyên ngành để hiểu và giải quyết được những nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh đạt được hiệu quả cao ở Tiểu học:

- Có hiểu biết về công tác tổ chức, quản lý trong ngành giáo dục, trong nhà trường Tiểu học hiện nay.

2. Kỹ năng:

- Lập kế hoạch dạy học và giáo dục.

- Lựa chọn và sử dụng hợp lý các phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc học tập của học sinh; làm chủ lớp học; xây dựng môi trường học tập hợp tác, thân thiện, tạo sự tự tin cho học sinh, hướng dẫn học sinh tự học.

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, có kỹ năng thiết kế giáo án giảng

dạy cho từng bài học, kỹ năng sư phạm tốt, vận dụng tốt các phương pháp dạy học, các hình thức tổ chức dạy học và các phương tiện dạy học hiện đại, máy tính, máy chiếu Projector, Overhead... để thực hiện dạy theo giáo án điện tử; biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác dạy học và nghiên cứu.

- Lập được kế hoạch giáo dục trong công tác chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội và thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm; biết phân tích và đánh giá được đặc điểm tâm lý của học sinh để có thể giải quyết các tình huống sư phạm một cách hợp lý.

- Có kỹ năng quản lý lớp học, xây dựng lớp thành tập thể đoàn kết, tự quản; có khả năng giáo dục học sinh cá biệt.

- Có khả năng hợp tác, làm việc hiệu quả, có ý thức và trách nhiệm thực hiện tốt mối quan hệ gia đình – nhà trường – xã hội trong việc giáo dục học sinh THCS.

- Có kỹ năng tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

3. Thái độ :

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật và tác phong của người giáo viên; thường xuyên tu dưỡng đạo đức, trau dồi những phẩm chất cần thiết của người giáo viên: Yêu nghề, mến trẻ, quan tâm đến đời sống tình cảm và sự phát triển toàn diện của học sinh;

- Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục ở tiểu học.

- Có ý thức học tập nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, cập nhật thông tin về đổi mới phương pháp dạy học để không ngừng tiến bộ.

- Tinh thần hợp tác làm việc nhóm, thái độ thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc chuyên môn; thích ứng và hoà nhập với môi trường xã hội.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Có năng lực giảng dạy tốt các môn học trong chương trình và sách giáo khoa tiểu học hiện hành, có tiềm lực đáp ứng những yêu cầu mới của giáo dục tiểu học trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước.

- Có năng lực giáo dục và làm tốt công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, công tác Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh trong các trường tiểu học.

- Có năng lực dạy học lớp ghép, dạy trẻ khuyết tật theo hướng hòa nhập, dạy tiếng Việt cho người dân tộc.

- Làm cán bộ trong các cơ quan quản lý giáo dục bậc Tiểu học.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết công việc độc lập; tự hoàn thiện năng lực nghề nghiệp người giáo viên.

- Có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới.

- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học sư phạm ngành Giáo dục Tiểu học .

8. NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM MẦM NON

Mã ngành: 51140201

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết cơ bản về nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Nắm vững hệ thống kiến thức về tâm, sinh lý; giáo dục và chăm sóc của trẻ mầm non; kiến thức về giáo dục hòa nhập để thực hiện tốt công tác chuyên môn ở trường mầm non;
- Hiểu biết đầy đủ mục tiêu, nội dung chương trình Giáo dục mầm non, phương pháp tổ chức, đánh giá các hoạt động giáo dục và sự phát triển của trẻ em ở các cơ sở Giáo dục mầm non;
- Nắm vững nội dung chương trình, phương pháp chăm sóc và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ; các kiến thức về quản lý nhóm lớp và đánh giá trong giáo dục mầm non.

2. Kỹ năng:

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện giáo dục và chăm sóc trẻ.
- Giao tiếp với trẻ.
- Quan sát, tìm hiểu và đánh giá mức độ phát triển của trẻ;
- Quản lý nhóm, lớp;
- Hợp tác và giao tiếp với đồng nghiệp, gia đình và cộng đồng trong hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ.
- Sử dụng phương tiện giáo dục và công nghệ thông tin trong giáo dục;
- Phân tích và đánh giá hiệu quả công việc của đồng nghiệp và bản thân.
- **Trình độ tin học tương đương trình độ A**, biết khai thác thông tin và truy cập Internet; biết sử dụng các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản, thiết kế bài giảng điện tử phục vụ công tác, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.
- Khả năng nghiên cứu, sử dụng có hiệu quả các phương tiện dạy học.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A**; biết sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, ý thức kỷ luật và tác phong của người giáo viên; thường xuyên tu dưỡng đạo đức, trau dồi những phẩm chất cần thiết của người giáo viên: Yêu nghề, mến trẻ, quan tâm đến đời sống tình cảm và sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non;
- Có ý thức vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức và kỹ năng được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục ở bậc học Mầm non.
- Có ý thức học tập nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, cập nhật thông tin về đổi mới phương pháp dạy học để không ngừng tiến bộ.
- Tinh thần hợp tác làm việc nhóm, thái độ thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc chuyên môn; thích ứng và hoà nhập với môi trường xã hội.

4. Vị trí và khả năng công tác sau khi tốt nghiệp:

- Đảm nhận vị trí giáo viên đứng lớp ở tất cả các nhóm, lớp thuộc tất cả các độ tuổi mầm non.
- Đáp ứng yêu cầu về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.
- Làm cán bộ trong các cơ quan quản lý giáo dục bậc Mầm non.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo, khả năng giải quyết công việc độc lập; tự hoàn thiện năng lực nghề nghiệp người giáo viên.
- Có tiềm lực để không ngừng hoàn thiện trình độ đào tạo ban đầu hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ vươn lên đáp ứng những yêu cầu mới.
- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học sư phạm ngành Giáo dục Mầm non .

9. NGÀNH CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN

Mã ngành: 51510301

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết cơ bản về nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Có kiến thức nền tảng về ngành công nghệ điện và kiến thức chuyên sâu về ngành công nghệ kỹ thuật điện;
- Nắm vững các cấu tạo, đặc tính kỹ thuật và giải thích được nguyên lý hoạt động của các thiết bị điện, các hệ thống tự động điều khiển;
- Có kiến thức nền tảng về ngành công nghệ điện như : Vẽ kỹ thuật, cơ kỹ thuật, điện kỹ thuật, kỹ thuật đo lường điện.

2. Kỹ năng:

- Hiểu và vận dụng được một số kiến thức cơ bản về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, về tổ chức sản xuất, quản lý kinh tế trong xí nghiệp;
- Biết tính toán, thiết kế cung cấp điện, thiết bị điện và quy trình công nghệ lắp đặt hệ thống điều khiển điện công nghiệp, dân dụng;
- Có khả năng lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các loại thiết bị điện, trang bị điện, trang bị chiếu sáng, điện tử trong công nghiệp và trong sinh hoạt dân dụng;
- Hiểu và vận dụng được một số kiến thức cơ bản về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, về tổ chức sản xuất, quản lý kinh tế trong xí nghiệp;
- Tổ chức triển khai và thực hiện chuyển giao công nghệ.
- Có khả năng thực hành về các kiến thức chuyên môn như : hệ thống cung cấp điện, lưới điện truyền tải và phân phối, các cách thức vận hành và lắp đặt cho các hệ truyền động, PLC.
- Phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của ngành học.
- Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp và làm việc theo nhóm.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.
- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**; biết sử dụng một số phần mềm cơ bản phục vụ cho chuyên ngành; biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác và nghiên cứu.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;
- Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực; khiêm tốn trong các mối quan hệ; có lòng yêu nghề, tinh thần cầu tiến và tinh thần trách nhiệm trong công việc, làm việc theo nhiệm vụ được giao, luôn nhiệt tình trong công việc, nỗ lực với bản thân trong học tập nâng cao

trình độ; luôn có trách nhiệm và ý thức nâng cao thương hiệu, chất lượng của đơn vị sử dụng lao động, có ý thức phấn đấu vì lợi ích của bản thân và công ty;

- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; biết hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Đảm nhận các công việc thiết kế, vận hành, bảo trì, sửa chữa thiết bị điện, hệ thống cung cấp điện, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp trong các công ty, nhà máy, xí nghiệp;

- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp, các viện nghiên cứu thuộc chuyên ngành kỹ thuật điện-điện tử;

- Tham gia giảng dạy tại các trung tâm đào tạo nghề, các cơ sở giáo dục sau khi bổ sung các chứng chỉ sư phạm theo quy định.

- Làm việc với vai trò người thực hiện trực tiếp hay người quản lý, điều hành tại: Các công ty sản xuất và lắp ráp thiết bị điện; công ty tư vấn, thiết kế lắp đặt hệ thống điện, các nhà máy điện, công ty truyền tải và phân phối điện, hoặc các đơn vị hoạt động điện lực khác.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học và nghiên cứu, tìm hiểu trong môi trường công tác để nâng cao trình độ kiến thức chuyên môn nghề nghiệp, kỹ năng trong thiết kế vận hành hệ thống điện, đáp ứng đòi hỏi với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước.

- Có thể tiếp tục học tập theo trình độ cao hơn (ở bậc đại học) để hoàn thiện kiến thức, tăng thêm năng lực tư duy, đảm nhận được công việc thiết kế kỹ thuật các công trình xây dựng.

10. NGÀNH CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;

- Nắm vững kiến thức đại cương môn Hóa học, Sinh học, Vật lý, Điện tử, Cơ khí... liên quan đến chương trình làm nền tảng cho việc thực hiện tốt công tác thiết bị thí nghiệm ở trường THCS;

- Có hiểu biết đầy đủ về mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học các môn có thực hành, thí nghiệm ở trường THCS;

- Nắm được đầy đủ các nhiệm vụ của người làm công tác thiết bị dạy học;

- Nắm vững kiến thức nghiệp vụ công tác thiết bị dạy học: yêu cầu về quản lý, nguyên tắc, kỹ thuật sử dụng, bảo quản bảo dưỡng thiết bị dạy học; công tác bảo hộ lao động, an toàn lao động;

- Có hiểu biết về nghiên cứu khoa học; biết thiết kế, chế tạo một số thiết bị, phương tiện, đồ dùng dạy học.

2. Về kỹ năng:

- Lập được kế hoạch hoạt động của công tác thiết bị trường học, thực hiện tốt các nhiệm vụ về mua sắm, tiếp nhận và lập hồ sơ quản lý thiết bị; sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa nhỏ các thiết bị trường học thông dụng ở trường phổ thông; và thực hiện các thí nghiệm, thực hành trong chương trình các môn học;

- Có khả năng giới thiệu, hướng dẫn sử dụng thiết bị dạy học;

- Sử dụng thành thạo đồ dùng, thiết bị để làm thí nghiệm, thực hành trong chương trình dạy học các môn học ở trường THCS;

- Triển khai thực hiện được các hoạt động nghiên cứu khoa học về thiết kế, chế tạo đồ dùng dạy học và làm được một số thiết bị trường học đơn giản phục vụ công việc dạy học trong nhà trường phổ thông ;
- Có kỹ năng thực hiện các công việc về phòng chống cháy nổ, vệ sinh học đường và an toàn lao động;
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.
- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**; biết sử dụng một số phần mềm cơ bản phục vụ cho dạy học; biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác và nghiên cứu;
- Biết giao tiếp ứng xử sư phạm.

3. Về thái độ:

- Có phẩm chất chính trị vững vàng, đức tính trung thực, ý thức bảo vệ tài sản, tác phong làm việc cẩn thận, khoa học và lòng say mê nghề nghiệp;
- Có ý thức vận dụng sáng tạo các kiến thức, kỹ năng đã được đào tạo để thực hiện tốt nhiệm vụ của người cán bộ làm công tác thiết bị - thí nghiệm dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường THPT.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các trường phổ thông, các trường trung học chuyên nghiệp, các trung tâm thiết bị giáo dục.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiếp tục cập nhật và tiếp thu kiến thức mới về Công nghệ thiết bị trường học để phục vụ cho công tác chuyên môn.
- Tiếp tục học tập liên thông trình độ đại học ngành Công nghệ thiết bị trường học.

11. NGÀNH CAO ĐẲNG TIN HỌC

Mã ngành: 51480201

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Có kiến thức nền tảng về các nguyên lý khoa học và toán học cũng như kiến thức vận dụng những nguyên lý này để giải quyết các vấn đề cần những giải pháp máy tính;
- Có hiểu biết cơ bản về kiến thức cơ sở: Khoa học máy tính, Hệ điều hành, Mạng máy tính, Ngôn ngữ lập trình, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Cơ sở dữ liệu...;
- Nắm vững lý thuyết, kỹ thuật, quy trình sản xuất và công cụ sử dụng để xây dựng các phần mềm ứng dụng cũng như giải quyết các bài toán Công nghệ thông tin;
- Có kiến thức thực tế qua các hoạt động trải nghiệm trong môi trường doanh nghiệp;
- Có những hiểu biết cơ bản các công nghệ Dot Net, Java, Web, Mã nguồn mở, có khả năng tiếp cận các công nghệ mới vận dụng vào thực tế.

2. Kỹ năng:

- Lập được kế hoạch trong công việc, chủ động, sáng tạo trong việc ứng dụng công nghệ thông tin.
- Có kỹ năng sử dụng thành thạo, sửa chữa, bảo trì máy và mạng máy tính.
- Nắm được cấu trúc dữ liệu và các thuật giải cơ bản.

- Có kỹ năng lập trình các ngôn ngữ C,C++, Visual Basic, C#.
- Có kỹ năng phân tích quản trị cơ sở dữ liệu.
- Có kỹ năng về xử lý và nắm được các giải thuật về đồ họa.
- Có khả năng sử dụng thành thạo tin học văn phòng.
- Có khả năng quản trị, khai thác các hệ thống thông tin vừa và nhỏ; có khả năng thiết kế, lập trình cơ sở dữ liệu.
- Có khả năng quản trị, thiết kế website và lập trình ứng dụng web.
- Có khả năng quản trị, khai thác, lắp đặt mạng cục bộ.
- Có khả năng thiết kế, lập trình, triển khai các phần mềm vừa và nhỏ bằng nhiều ngôn ngữ và môi trường lập trình hiện đại khác nhau.
- Có kỹ năng làm việc nhóm.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;
- Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực; khiêm tốn trong các mối quan hệ; có lòng yêu nghề, tinh thần cầu tiến và tinh thần trách nhiệm trong công việc, làm việc theo nhiệm vụ được giao, luôn nhiệt tình trong công việc, nỗ lực với bản thân trong học tập nâng cao trình độ; luôn có trách nhiệm và ý thức nâng cao thương hiệu, chất lượng của đơn vị sử dụng lao động, có ý thức phấn đấu vì lợi ích của bản thân và công ty;
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Công nghệ thông tin, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; biết hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Có thể làm việc ở các cơ quan và công ty về lập trình, quản trị mạng, quản trị cơ sở dữ liệu và sửa chữa, bảo trì các thiết bị máy tính.
- Có khả năng dạy môn Tin học ở các trường THCS, Trung tâm giáo dục kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp dạy nghề sau khi bổ sung các chứng chỉ sư phạm theo quy định.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng làm việc độc lập; chủ động sáng tạo trong giải quyết công việc, trong giảng dạy và giáo dục học sinh;
- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học.

12. NGÀNH CAO ĐẲNG TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

Mã ngành: 51340201

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Có trình độ về toán cao cấp, toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế-quản trị kinh doanh như xác suất thống kê, toán kinh tế đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;

- Nắm vững những kiến thức cơ sở ngành kế toán như kinh tế vi mô, pháp luật kinh tế, nguyên lý kế toán, tài chính tiền tệ, quản trị học, marketing... làm nền tảng để nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc ngành Tài chính ngân hàng;

- Có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành Tài chính ngân hàng như tài chính doanh nghiệp, tài chính quốc tế, nghiệp vụ ngân hàng trung ương, nghiệp vụ ngân hàng thương mại, kế toán ngân hàng trung ương, kế toán thương mại, phân tích tài chính doanh nghiệp, thị trường chứng khoán...

2. Kỹ năng:

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng thông dụng như: Word, Excel, PowerPoint, Internet, ứng dụng tin học trong ngành tài chính ngân hàng;

- Kỹ năng làm việc theo nhóm, quản lý tài chính công, quản lý dự án, thực hiện các nghiệp vụ kế toán ngân hàng, bảo hiểm, thuế.

- Thành thạo kỹ năng nghiệp vụ về tài chính doanh nghiệp, tài chính ngân hàng, marketing, quản lý kinh tế.

- Đủ năng lực để tiếp thu những tiến bộ kỹ thuật mới trong quản lý kinh tế và hội nhập quốc tế.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B**; có khả năng sử dụng tốt tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu; có khả năng sử dụng tiếng Anh để giao tiếp được trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng.

- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;

- Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực; khiêm tốn trong các mối quan hệ; có lòng yêu nghề, tinh thần cầu tiến và tinh thần trách nhiệm trong công việc, làm việc theo nhiệm vụ được giao, luôn nhiệt tình trong công việc, nỗ lực với bản thân trong học tập nâng cao trình độ; luôn có trách nhiệm và ý thức nâng cao thương hiệu, chất lượng của đơn vị sử dụng lao động, có ý thức phấn đấu vì lợi ích của bản thân và công ty;

- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Tài chính – Ngân hàng, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; biết hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Có thể làm việc tại các cơ quan về tài chính và thuế do nhà nước quản lý, các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các ngân hàng thương mại, công ty chứng khoán, công ty tài chính, công ty cho thuê, quỹ tín dụng, các tổ chức kinh tế khác.

- Có thể đảm nhận việc tư vấn tài chính, tư vấn ngân hàng hoặc tư vấn chứng khoán...theo đơn đặt hàng hoặc thực hiện các dịch vụ ngân hàng khác.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo đúng chuyên ngành đào tạo;

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học.

13. NGÀNH CAO ĐẲNG KẾ TOÁN

Mã ngành: 51340301

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Nắm vững những kiến thức cơ bản về toán cao cấp, toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế-quản trị kinh doanh như xác suất thống kê, toán kinh tế đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;
- Nắm vững những kiến thức cơ sở ngành kế toán như kinh tế vi mô, nguyên lý kế toán, tài chính tiền tệ, quản trị học, marketing... làm nền tảng để nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc ngành kế toán;
- Có kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành kế toán doanh nghiệp, các chế độ chính sách kế toán, chế độ thuế và quản lý tài chính;
- Có kiến thức về tin học kế toán, sử dụng phần mềm kế toán.

2. Kỹ năng:

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ B**, sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng thông dụng như: Word, Excel, PowerPoint, Internet, phần mềm Kế toán;
- Tiếp cận, phân tích, so sánh và xử lý một cách tương đối độc lập vấn đề tài chính, kế toán;
- Biết lập chứng từ kế toán, sổ sách kế toán, lập và phân tích báo cáo tài chính, phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; có khả năng thực hiện được công việc kiểm toán viên;
- Xử lý thành thạo các tình huống kế toán thông thường phát sinh trong thực tế;
- Có kỹ năng thao tác độc lập trong phạm vi công việc được giao;
- Thành thạo được các kỹ năng và kỹ thuật thu nhận, xử lý và cung cấp thông tin kế toán;
- Tổ chức làm việc theo nhóm có hiệu quả, giải quyết được mối quan hệ trong nhóm để đạt được mục tiêu đặt ra.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B**; có khả năng sử dụng tốt tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu; có khả năng sử dụng tiếng Anh để giao tiếp được trong lĩnh vực Kế toán.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;
- Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực; khiêm tốn trong các mối quan hệ; có lòng yêu nghề, tinh thần cầu tiến và tinh thần trách nhiệm trong công việc, làm việc theo nhiệm vụ được giao, luôn nhiệt tình trong công việc, nỗ lực với bản thân trong học tập nâng cao trình độ;
- Có thiện chí trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc và đối tác; có ý thức cộng đồng và tác phong chuyên nghiệp trong công việc; tôn trọng nhu cầu bảo mật trong cơ quan và các đối tác;
- Có phương pháp làm việc khoa học, cẩn thận biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành kế toán; biết hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tổ chức điều hành công tác kế toán, kiểm toán nội bộ và tài chính, lao động tiền lương, kế toán tổng hợp ở các loại hình doanh nghiệp;
- Làm việc trong các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, các thành phần kinh tế hoặc các công ty chuyên về kiểm toán, công ty dịch vụ kế toán.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học: các chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính hoặc các ngành thuộc lĩnh vực kinh tế khác.

14. NGÀNH CAO ĐẲNG QUẢN TRỊ KINH DOANH

Mã ngành: 51340101

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Có trình độ về toán cao cấp, toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế-quản trị kinh doanh như xác suất thống kê, toán kinh tế đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập ở trình độ cao hơn;
- Nắm vững những kiến thức cơ sở ngành kế toán như kinh tế vi mô, pháp luật kinh tế, nguyên lý kế toán, tài chính tiền tệ, quản trị học, marketing... làm nền tảng để nghiên cứu các môn nghiệp vụ thuộc ngành Quản trị kinh doanh;
- Nắm vững các kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành Quản trị kinh doanh như quản lý dự án đầu tư, quản trị sản xuất, quản trị kinh doanh quốc tế, thẩm định dự án đầu tư, thị trường chứng khoán...

2. Kỹ năng:

- Ứng dụng được những kiến thức về các chức năng quản trị vào việc quản trị lĩnh vực thuộc chuyên ngành được đào tạo.
- Có khả năng tìm kiếm và nắm bắt các cơ hội kinh doanh, khởi sự kinh doanh và tham gia đàm phán, thương lượng trong kinh doanh.
- Có khả năng tham gia soạn thảo và phân tích các hợp đồng kinh doanh và lập kế hoạch kinh doanh cho doanh nghiệp.
- Có khả năng tham gia vào tiến trình thiết lập và quản trị các chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp, tổ chức.
- Có khả năng tổ chức, lãnh đạo, điều hành hoạt động của doanh nghiệp với vai trò của một nhà quản trị cấp cơ sở hoặc cấp trung gian trên tất cả lĩnh vực: nguồn nhân lực, tài chính, chất lượng sản phẩm, dự án đầu tư, Marketing.
- Có kỹ năng làm việc theo nhóm.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B**; có khả năng sử dụng tốt tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu; có khả năng sử dụng tiếng Anh để giao tiếp được trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt.
- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A về tin học ứng dụng**. Biết sử dụng một số phần mềm chuyên dùng phục vụ cho hoạt động quản trị chuyên ngành; sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong khai thác thông tin và truy cập Internet, các phần mềm tin

học cơ bản trong soạn thảo văn bản, hợp đồng kinh tế phục vụ công tác quản lý và kinh doanh.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;

- Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực; khiêm tốn trong các mối quan hệ; có lòng yêu nghề, tinh thần cầu tiến và tinh thần trách nhiệm trong công việc, làm việc theo nhiệm vụ được giao, luôn nhiệt tình trong công việc, nỗ lực với bản thân trong học tập nâng cao trình độ; luôn có trách nhiệm và ý thức nâng cao thương hiệu, chất lượng của đơn vị sử dụng lao động, có ý thức phấn đấu vì lợi ích của bản thân và công ty;

- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Công nghệ thông tin, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; biết hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Làm việc tại các công ty kinh doanh, công ty xuất nhập khẩu, các tổ chức kinh tế thuộc mọi thành phần kinh tế....với vị trí như nhân viên bộ phận kinh doanh, xuất nhập khẩu.

- Tham gia thiết lập và thẩm định các dự án đầu tư.

- Có khả năng khởi nghiệp, thành lập và điều hành doanh nghiệp của cá nhân.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học.

15. NGÀNH CAO ĐẲNG KIỂM SOÁT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Mã ngành: 518501

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;

- Nắm vững các kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, nhân văn, ngoại ngữ, các kiến thức chuyên sâu đa dạng về khoa học môi trường và các kỹ năng quản lý, kiểm soát, nghiên cứu và thực hiện các chương trình dự án về bảo vệ môi trường.

2. Kỹ năng:

- Có kỹ năng phân tích, đánh giá được các chỉ tiêu môi trường chủ yếu; Áp dụng được một số công nghệ phổ biến trong quản lý môi trường;

- Có khả năng đề xuất, lựa chọn mô hình xử lý ô nhiễm môi trường; Có khả năng đánh giá và lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của các hoạt động phát triển kinh tế xã hội;

- Có khả năng đề xuất phương án quy hoạch môi trường cho một khu vực cụ thể; thiết kế một số công trình bảo vệ môi trường và sinh thái cảnh quan; Biết phân tích và đánh giá tác động môi trường của các hoạt động phát triển kinh tế xã hội;

- Biết thu thập thông tin và vận dụng các phương pháp tiếp cận công cụ Quản lý môi trường để giải quyết các vấn đề môi trường. Có khả năng áp dụng và triển khai các văn bản pháp quy, tiêu chuẩn môi trường của Nhà nước trong bảo vệ môi trường;

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, có kiến thức về tin học ứng dụng trong xử lý văn bản, xử lý số liệu nghiên cứu khoa học. Sử dụng các phần mềm ứng dụng phổ biến trong quản lý môi trường

- Có kỹ năng làm việc theo nhóm.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;
- Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực; khiêm tốn trong các mối quan hệ; có lòng yêu nghề, tinh thần cầu tiến và tinh thần trách nhiệm trong công việc, làm việc theo nhiệm vụ được giao, luôn nhiệt tình trong công việc, nỗ lực với bản thân trong học tập nâng cao trình độ; luôn có trách nhiệm và ý thức nâng cao thương hiệu, chất lượng của đơn vị sử dụng lao động, có ý thức phấn đấu vì lợi ích của bản thân và công ty;
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Kiểm soát và bảo vệ môi trường, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; biết hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

Có thể làm việc tại các cơ quan quản lý môi trường tại địa phương, các doanh nghiệp từ trung ương đến địa phương, các dự án có liên quan đến quản lý, quy hoạch môi trường, khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên tại địa phương.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có khả năng học tập nâng cao liên thông lên trình độ đại học ngành Kiểm soát và bảo vệ môi trường.

16. NGÀNH CAO ĐẲNG QUẢN TRỊ VĂN PHÒNG

Mã ngành: 51340406

1. Về kiến thức

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo.
- Có hiểu biết cơ bản, toàn diện về văn bản quản lý hành chính nhà nước; phân biệt được tính chất và thẩm quyền ban hành của từng loại văn bản; những nguyên tắc và kỹ thuật cơ bản trong soạn thảo những văn bản quản lý nhà nước.
- Nắm vững kiến thức cơ bản về tổ chức lao động văn phòng.
- Có hiểu biết cơ bản về thu thập, xử lý và cung cấp thông tin trong nghiệp vụ văn phòng.
- Có hiểu biết tốt về hoạch định, kiểm tra công việc hành chính văn phòng.
- Nắm vững hệ thống kiến thức về công tác văn thư và lập hồ sơ công việc: Quản lý văn bản đi, tổ chức và quản lý văn bản đến, quản lý văn bản nội bộ, quản lý văn bản mật, quản lý văn thư điện tử; quản lý và sử dụng con dấu, lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ vào lưu trữ trong cơ quan.
- Nắm vững hệ thống kiến thức về công tác lưu trữ: Tổ chức tài liệu lưu trữ và công tác lưu trữ; các khâu nghiệp vụ lưu trữ; công tác lưu trữ tài liệu nghe nhìn, tài liệu điện tử;

công tác lưu trữ trong hệ thống tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, trong hệ thống tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, trong doanh nghiệp.

- Có hiểu biết cơ bản về nghiệp vụ của người thư ký văn phòng.

2. Về kỹ năng

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng thông dụng như: Word, Excel, PowerPoint, Internet, ứng dụng tin học trong ngành quản trị văn phòng;

- Có kỹ năng thu thập và cung cấp thông tin trong nghiệp vụ văn phòng.

- Có kỹ năng hoạch định, kiểm tra công việc hành chính văn phòng; kỹ năng hoạch định tổ chức các cuộc họp, hội nghị; kỹ năng tổ chức phòng làm việc và bố trí các thiết bị, máy móc văn phòng.

- Đảm bảo hệ thống kỹ năng làm công tác văn thư và lập hồ sơ công việc: Kỹ năng quản lý văn bản đi; kỹ năng quản lý và giải quyết văn bản đến; kỹ năng quản lý văn bản nội bộ, kỹ năng quản lý văn bản mật, kỹ năng quản lý văn thư điện tử; kỹ năng quản lý và sử dụng con dấu; kỹ năng lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ vào lưu trữ trong cơ quan.

- Soạn thảo được các loại văn bản hành chính cá biệt và văn bản hành chính thông thường.

- Đảm bảo hệ thống kỹ năng làm công tác lưu trữ: Kỹ năng phân loại tài liệu lưu trữ; kỹ năng xác định giá trị tài liệu lưu trữ; kỹ năng thu thập, bổ sung tài liệu lưu trữ; kỹ năng thống kê, tra cứu tài liệu lưu trữ; kỹ năng chỉnh lý tài liệu lưu trữ; kỹ năng bảo quản tài liệu lưu trữ; kỹ năng sử dụng tài liệu lưu trữ ...

- Có kỹ năng khai thác và sử dụng thành thạo các trang thiết bị văn phòng.

- Giao tiếp tốt, có kỹ năng xử lý tình huống trong lĩnh vực Quản trị hành chính văn phòng.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B**; có khả năng sử dụng tốt tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu; có khả năng sử dụng tiếng Anh để giao tiếp được trong lĩnh vực Quản trị văn phòng - Lưu trữ.

3. Về thái độ

- Thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Thực hiện tốt nội quy, giờ giấc làm việc của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, có ý thức bảo vệ của công.

- Tạo được mối quan hệ tốt với cán bộ, công nhân viên tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp công tác.

- Sẵn sàng nhận nhiệm vụ, tích cực, chủ động trong công việc được giao.

- Có tinh thần học tập, cầu tiến trong công việc, thích nghi và hội nhập vào môi trường công việc.

- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp công tác.

- Có tác phong đúng mực, lối sống lành mạnh, có văn hoá.

- Có sức khoẻ và năng lực giao tiếp xã hội.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tham mưu về công tác hành chính văn phòng - lưu trữ cho các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội và doanh nghiệp.

- Có khả năng đảm nhiệm công việc của một cán bộ quản trị viên văn phòng như: chánh, phó văn phòng, nhân viên văn phòng ; công việc của một thư ký văn phòng, thư ký giám đốc.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học nhằm nâng cao trình độ, tự nghiên cứu các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp.
- Tiếp tục học liên thông trình độ đại học ngành Quản trị văn phòng - Lưu trữ .

17. NGÀNH CAO ĐẲNG THƯ KÝ VĂN PHÒNG

Mã ngành: 51340407

1. Về kiến thức

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo.

- Nắm vững những kiến thức cơ bản về quản trị văn phòng, hành chính học và kiến thức chuyên sâu về nghiệp vụ thư ký văn phòng; nghiệp vụ văn thư lưu trữ, soạn thảo văn bản hành chính, soạn thảo thư tín thương mại.

- Có hiểu biết về việc quản lý chương trình, kế hoạch công tác cho lãnh đạo, xử lý cung cấp thông tin cho lãnh đạo, tổ chức hội nghị, tổ chức các chuyến đi công tác cho lãnh đạo, tổ chức phòng làm việc khoa học, nghệ thuật tiếp khách, đãi khách; nghệ thuật thiết lập quan hệ trong giao tiếp.

2. Về kỹ năng

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng thông dụng như: Word, Excel, PowerPoint, Internet, ứng dụng tin học trong ngành thư ký văn phòng;

- Có kỹ năng thu thập và cung cấp thông tin trong nghiệp vụ văn phòng.

- Có kỹ năng hoạch định, kiểm tra công việc hành chính văn phòng; kỹ năng hoạch định tổ chức các cuộc họp, hội nghị; kỹ năng tổ chức phòng làm việc và bố trí các thiết bị, máy móc văn phòng.

- Đảm bảo hệ thống kỹ năng làm công tác văn thư và lập hồ sơ công việc: Kỹ năng quản lý văn bản đi; kỹ năng quản lý và giải quyết văn bản đến; kỹ năng quản lý văn bản nội bộ, kỹ năng quản lý văn bản mật, kỹ năng quản lý văn thư điện tử; kỹ năng quản lý và sử dụng con dấu; kỹ năng lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ vào lưu trữ trong cơ quan.

- Soạn thảo được các loại văn bản hành chính.

- Đảm bảo hệ thống kỹ năng làm công tác lưu trữ: Kỹ năng phân loại tài liệu lưu trữ; kỹ năng xác định giá trị tài liệu lưu trữ; kỹ năng thu thập, bổ sung tài liệu lưu trữ; kỹ năng thống kê, tra cứu tài liệu lưu trữ; kỹ năng chỉnh lý tài liệu lưu trữ; kỹ năng bảo quản tài liệu lưu trữ; kỹ năng sử dụng tài liệu lưu trữ ...

- Có kỹ năng khai thác và sử dụng thành thạo các trang thiết bị văn phòng.

- Giao tiếp tốt, có kỹ năng xử lý tình huống trong lĩnh vực Quản trị hành chính văn phòng.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B**; có khả năng sử dụng tốt tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu; có khả năng sử dụng tiếng Anh để giao tiếp được trong lĩnh vực Thư ký – văn phòng.

- Có kỹ năng giao tiếp tốt và xử lý các tình huống trong môi trường làm việc, có khả năng giải quyết các vấn đề, tư duy hệ thống, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả.

3. Về thái độ

Có phẩm chất, chính trị, tư tưởng vững vàng, có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức sống và làm việc theo pháp luật, có sức khỏe và giao tiếp xã hội.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Sinh viên để sau khi tốt nghiệp sinh viên có đủ năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đảm đương được công việc của người thư ký trong công tác văn phòng ở các cơ quan, doanh nghiệp.

- Có khả năng tham mưu về công tác hành chính văn phòng - lưu trữ cho các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội và doanh nghiệp.

- Có khả năng đảm nhiệm công việc của một cán bộ quản trị viên văn phòng như: chánh, phó văn phòng, nhân viên văn phòng ; công việc của một thư ký văn phòng, thư ký giám đốc.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học nhằm nâng cao trình độ, tự nghiên cứu các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp.

- Tiếp tục học liên thông trình độ đại học ngành Thư ký văn phòng.

18. NGÀNH CAO ĐẲNG THƯ VIỆN – THÔNG TIN

Mã ngành: 51320202

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;

- Nắm vững kiến thức nghiệp vụ cơ bản của khoa học Thông tin – Thư viện: lựa chọn, thu thập, bổ sung nguồn tin, tổ chức xử lý và lưu giữ, phân tích, tổng hợp tin và phân phối thông tin theo phương pháp truyền thống và hiện đại

- Kiến thức cơ bản về việc thu thập, xử lý, tổ chức, khai thác nguồn tài nguyên thông tin và cung cấp thông tin cho mọi đối tượng có nhu cầu;

- Kiến thức cơ bản về tổ chức, quản lý hoạt động thông tin-thư viện trong các thư viện, cơ quan thông tin hoặc các tổ chức khác.

- Kiến thức nền tảng về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thông tin-thư viện, am hiểu các loại hình cơ quan Thông tin – Thư viện hiện đại;

2. Kỹ năng:

- Có các kỹ năng nghề nghiệp cơ bản: thu thập, xử lý, khai thác, cung cấp và tư vấn thông tin;

- Biết cách xác định và đánh giá giá trị các nguồn tài nguyên thông tin online và truyền thống.

- Biết ứng dụng nhiều kỹ thuật khai thác các nhu cầu tin của người dùng tin và trên cơ sở đó tư vấn hoặc tìm kiếm thông tin thích hợp đáp ứng nhu cầu tin của từng đối tượng bạn đọc.

- Biết cách sử dụng các chuẩn quốc tế (AACR2, DDC, LCSH, DUBLIN CODE, MARC21...) về biên mục mô tả nội dung và hình thức của các loại hình tài liệu đang có trên thị trường để xây dựng các CSDL thư mục và toàn văn về tài liệu phục vụ cho việc tra cứu thông tin và chia sẻ dữ liệu thư mục với các tổ chức thông tin thư viện trong và ngoài nước.

- Biết sử dụng thành thạo các phần mềm mã nguồn mở như Greenstone, Dspace để xây dựng các bộ sưu tập tài liệu số; thiết kế website để giới thiệu và khai thác thông tin cho các cơ quan TT-TV; phân tích và đánh giá được cấu trúc của hệ thống thông tin thư viện để có thể quản trị được hệ thống thư viện tích hợp.

- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, lập trình căn bản để tạo lập các cơ sở dữ liệu, sử dụng thành thạo tin học văn phòng, thiết kế website, đạt kỹ năng cơ bản về vận hành của máy tính và mạng máy tính.

- Làm việc nhóm, chia sẻ tri thức cùng tập thể; Tư duy và làm việc độc lập trong những điều kiện cần thiết; Tự nghiên cứu và học tập suốt đời.

- Kỹ năng hợp tác làm việc nhóm và thuyết trình.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B**; có khả năng sử dụng tốt tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu; có khả năng sử dụng tiếng Anh để giao tiếp được trong lĩnh vực Thư viện – Thông tin.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;

- Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực; khiêm tốn trong các mối quan hệ; có lòng yêu nghề, tinh thần cầu tiến và tinh thần trách nhiệm trong công việc, làm việc theo nhiệm vụ được giao, luôn nhiệt tình trong công việc, nỗ lực với bản thân trong học tập nâng cao trình độ; luôn có trách nhiệm và ý thức nâng cao thương hiệu, chất lượng của đơn vị sử dụng lao động, có ý thức phấn đấu vì lợi ích của bản thân và công ty;

- Luôn quan tâm khai thác nhu cầu tin của bạn đọc và chia sẻ các nguồn tin hữu ích cho bạn đọc và cộng đồng.

- Đáp ứng nhu cầu tin để nâng cao năng lực học tập và nghiên cứu của người dân phù hợp với đường lối của Đảng và chủ trương, chính sách của Nhà nước.

- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành Thư viện – Thông tin, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; biết hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Có đủ trình độ chuyên môn và năng lực để đảm nhận công việc trong các thư viện, cơ quan thông tin, tổ chức kinh tế, cơ sở giáo dục, đào tạo và các tổ chức khác có liên quan đến công tác thông tin tư liệu.

- Có khả năng tổ chức các buổi hội thảo, triển lãm;

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ và nghiệp vụ thư viện;

- Có khả năng học tập lên trình độ đại học ngành Thư viện – Thông tin.

19. NGÀNH CAO ĐẲNG TIẾNG ANH

Mã ngành: 51220201

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;

- Nắm vững kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa, xã hội và văn học Anh - Mỹ; kiến thức về Tiếng Anh chuyên ngành.

- Nắm vững tri thức lý luận và thực tiễn của việc sử dụng Tiếng Anh chuyên ngành như một phương tiện hội nhập nhằm phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước.

- Nắm vững kiến thức cơ bản, cơ sở lý luận cũng như kỹ thuật biên, phiên dịch, làm tiền đề cho sự phát triển nghề nghiệp lâu dài.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ở mức độ tương đối thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và chuyên môn thông thường.
- Đạt được trình độ nghiệp vụ cơ bản để hoạt động trong các lĩnh vực Tiếng Anh chuyên ngành thương mại, du lịch như biên-phiên dịch, các hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, du lịch, kỹ năng soạn thảo văn bản thương mại tiếng Anh, kỹ năng giao tiếp và đàm phán trong quan hệ thương mại, kỹ năng dịch thương mại...
- Có kỹ năng giao tiếp xã hội, khả năng trình bày trước công chúng.
- Bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học các vấn đề về ngôn ngữ.
- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, sử dụng tốt một số phần mềm phục vụ công tác chuyên môn của chuyên ngành, biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác nghiệp vụ.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;
- Có tinh thần làm việc độc lập, khả năng làm việc theo nhóm để có thể làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Anh chuyên ngành.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Có thể làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đòi hỏi kiến thức văn hóa, xã hội và khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh.
- Tính theo chuẩn tiếng Anh giao tiếp quốc tế TOEIC, sinh viên tốt nghiệp cao đẳng đạt được ngưỡng 650 điểm trở lên, có thể giảng dạy tốt tiếng Anh (nếu được bổ sung chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm).
- Đặc biệt thích hợp cho các công tác biên phiên dịch, lễ tân, thư kí và nhân viên văn phòng cho các công ty có yếu tố nước ngoài, các cơ quan văn hóa, giáo dục, kinh tế.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiếp tục tự học tập nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng Anh chuyên ngành để phục vụ cho công tác chuyên môn.
- Tiếp tục học liên thông trình độ đại học chuyên ngành Tiếng Anh (Ngữ văn Anh) hoặc sư phạm Tiếng Anh.

20. NGÀNH CAO ĐẲNG TIẾNG ANH THƯƠNG MẠI – DU LỊCH

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Nắm vững kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa, xã hội và văn học Anh - Mỹ; kiến thức về Tiếng Anh chuyên ngành thương mại – du lịch.
- Nắm vững kiến thức cơ bản, cơ sở lý luận cũng như kỹ thuật biên, phiên dịch tiếng Anh thương mại – du lịch.
- Có kiến thức về chuyên ngành thương mại và du lịch đảm bảo đạt trình độ nghiệp vụ để hoạt động có hiệu quả trong lĩnh vực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu của xã hội, có đủ trình độ chuyên môn như biên dịch, thông dịch tiếng Anh trong lĩnh vực thương mại, sử dụng tiếng Anh trong lĩnh vực du lịch.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh ở mức độ tương đối thành thạo trong các tình huống giao tiếp xã hội và chuyên môn thông thường.
- Đạt được trình độ nghiệp vụ cơ bản để hoạt động trong các lĩnh vực Tiếng Anh chuyên ngành thương mại, du lịch như biên-phiên dịch, các hoạt động nghiệp vụ, kinh doanh, du lịch, kỹ năng soạn thảo văn bản thương mại tiếng Anh, kỹ năng giao tiếp và đàm phán trong quan hệ thương mại, kỹ năng dịch thương mại...
- Có kỹ năng giao tiếp xã hội, khả năng trình bày trước công chúng.
- Bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học các vấn đề về ngôn ngữ.
- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, sử dụng tốt một số phần mềm phục vụ công tác chuyên môn của chuyên ngành, biết cách khai thác thông tin trên mạng Internet phục vụ cho công tác nghiệp vụ, tự học, tự nghiên cứu.

3. Thái độ:

- Có ý thức trách nhiệm công dân, có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp, thái độ lao động đúng đắn.
- Có tinh thần làm việc độc lập, khả năng làm việc theo nhóm để có thể làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Anh chuyên ngành.
- Có phương pháp làm việc khoa học, tư duy sáng tạo.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Có thể làm công tác biên phiên dịch, lễ tân, thư kí và nhân viên văn phòng cho các công ty có yếu tố nước ngoài, các cơ quan văn hóa, giáo dục, kinh tế...
- Có thể làm việc trong lĩnh vực chuyên môn như lĩnh vực thương mại, du lịch ở các cơ sở du lịch lữ hành, các nhà hàng, khách sạn các doanh nghiệp.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tự học tập nâng cao kiến thức và năng lực thực hành tiếng Anh chuyên ngành để phục vụ cho công tác chuyên môn.
- Tiếp tục học liên thông trình độ đại học chuyên ngành Tiếng Anh thương mại – du lịch.

21. NGÀNH CAO ĐẲNG VIỆT NAM HỌC

Mã ngành: 51220113

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Nắm vững những kiến thức cơ bản, liên ngành, hiện đại và thiết thực về Việt Nam học, kiến thức chuyên sâu nhất định về tâm lý, xã hội học, kiến thức về văn hóa, văn học, nghệ thuật, lịch sử Việt Nam, thể chế chính trị Việt Nam, địa lý kinh tế Việt Nam và thế giới...
- Nắm vững kiến thức cơ bản về hoạt động nghiệp vụ của chuyên ngành du lịch để có thể vận dụng tốt trong ngành du lịch và một số ngành khác trong lĩnh vực văn hoá - xã hội như quản trị kinh doanh nhà hàng, khách sạn, quản trị du lịch...
- Có những hiểu biết cơ bản về kinh tế du lịch, công tác quản lý, tổ chức và pháp chế trong ngành du lịch.

2. Kỹ năng:

- Có khả năng thực hiện độc lập những nội dung và nghiệp vụ du lịch thích hợp với các môi trường khác nhau.
- Có khả năng tự thiết kế và triển khai, quản trị được chương trình, nội dung trong hoạt động kinh doanh khách sạn, nhà hàng, các địa điểm du lịch vui chơi, giải trí.
- Kỹ năng giao tiếp cơ bản, kỹ năng thuyết minh du lịch.
- Kỹ năng nghiệp vụ hướng dẫn du lịch, nghiệp vụ lễ tân nhà hàng, khách sạn, kỹ năng marketing du lịch, kỹ năng thiết kế và điều hành tour du lịch.
- Kỹ năng nghiên cứu một vấn đề khoa học thuộc chuyên ngành du lịch.
- **Trình độ tin học tương đương trình độ A**, biết sử dụng những phần mềm cơ bản phục vụ cho việc quản lý và khai thác kinh doanh du lịch, nhà hàng, khách sạn, sử dụng thành thạo Internet để khai thác thông tin du lịch hoặc tự học, tự nghiên cứu phục vụ chuyên ngành.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ B**; có khả năng sử dụng tốt tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu; có khả năng sử dụng tiếng Anh để giao tiếp được trong lĩnh vực văn hóa du lịch ở mức độ tốt.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;
- Có phương pháp làm việc khoa học, cẩn thận biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn; biết hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng đi sâu nghiên cứu về chuyên ngành Việt Nam học, đặc biệt ở lĩnh vực văn hóa du lịch.
- Có khả năng làm việc tại các doanh nghiệp lữ hành, đại lý du lịch, điểm tham quan du lịch hoặc các cơ sở du lịch khác.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp để hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có khả năng học liên thông lên trình độ đại học ngành Việt Nam học.

22. NGÀNH CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG

Mã ngành: 51510406

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Nắm vững kiến thức chuyên môn về môi trường, đánh giá tác động môi trường, xử lý ô nhiễm môi trường.
- Có trình độ tiếng Anh đạt chuẩn TOEIC 300 điểm.
- Có trình độ tin học tương đương trình độ A; sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành như: AutoCAD, SPSS, StatGraphic 3.2...

2. Kỹ năng:

- Kỹ năng tiếp cận và giải quyết vấn đề: từ thu thập tài liệu, phác thảo kế hoạch thực hiện đến khi giải quyết vấn đề và trình bày kết quả.
- Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý số liệu.

- Kỹ năng phân tích trong phòng thí nghiệm hóa học, hóa sinh, vi sinh.
- Kỹ năng vận hành các máy móc thiết bị công nghệ, thiết bị phòng thí nghiệm.
- Đề xuất các giải pháp công nghệ, cải tiến công nghệ trong xử lý nước, khí, đất, chất thải rắn và có kỹ năng thiết kế thi công và vận hành các công trình xử lý nước thải, khí thải, nước cấp, chất thải rắn, tiếng ồn. Quy hoạch và thiết kế mạng lưới cấp thoát đô thị, công nghiệp.
- Lập các báo cáo đánh giá tác động môi trường, các dự án kinh tế, khoa học kỹ thuật và các dự án liên quan đến môi trường.
- Có khả năng giao tiếp cơ bản và đọc hiểu tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh.
- Có kỹ năng về giao tiếp và truyền thông, có kỹ năng làm việc nhóm.
- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, có kiến thức về tin học ứng dụng trong xử lý văn bản, xử lý số liệu nghiên cứu khoa học. Sử dụng các phần mềm ứng dụng phổ biến trong quản lý môi trường.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất chính trị tốt, ý thức trách nhiệm công dân, có lý tưởng và đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật lao động, luôn tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp;
- Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực; khiêm tốn trong các mối quan hệ; có lòng yêu nghề, tinh thần cầu tiến và tinh thần trách nhiệm trong công việc, làm việc theo nhiệm vụ được giao, luôn nhiệt tình trong công việc, nỗ lực với bản thân trong học tập nâng cao trình độ; luôn có trách nhiệm và ý thức nâng cao thương hiệu, chất lượng của đơn vị sử dụng lao động, có ý thức phấn đấu vì lợi ích của bản thân và công ty;
- Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành môi trường, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận; biết hợp tác và sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- **Có thể làm việc tại các nhà máy sản xuất có trạm xử lý chất thải (khí, lỏng rắn).**
- Có thể làm việc tại các nhà máy có quản lý môi trường theo hệ thống ISO 14001.
- Có thể làm việc tại các công ty tư vấn, thiết kế các công trình xử lý môi trường và lập dự án đánh giá tác động môi trường.
- Làm việc tại các cơ quan như: Viện nghiên cứu môi trường, Sở KH-CN, Sở Tài nguyên và Môi trường (các phòng Môi trường Quận huyện), Sở NN và PTNN, Sở Quy hoạch, các phòng thí nghiệm của các trường đại học, cao đẳng có đào tạo ngành Môi trường, Tài nguyên đất...

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng học ngành kỹ thuật môi trường ở các bậc học cao hơn.
- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

23. NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM HÓA

Mã ngành: 51140212

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Có hiểu biết về tình hình thời sự, chính trị, đặc điểm văn hóa địa phương để vận dụng vào giảng dạy, giáo dục học sinh.
- Hiểu biết hệ thống kiến thức cơ bản về: Hoá đại cương, hoá vô cơ, hoá hữu cơ, hoá công nghệ môi trường, hoá phân tích để dạy tốt chương trình môn Hóa học ở THCS
- Hiểu rõ các phương pháp tiếp cận, nghiên cứu khoa học, tiến hành thí nghiệm để kiểm chứng lý thuyết.
- Có kiến thức lý luận về nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học bộ môn, kiểm tra đánh giá kết quả dạy học môn Hóa học ở trường THCS.
- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và nghiên cứu chuyên ngành.
- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp và nghiên cứu tài liệu chuyên ngành.

2. Kỹ năng:

- Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu để học tập suốt đời.
- Tổ chức được các hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi của học sinh và điều kiện thực tế của địa phương.
- Giải quyết được các tình huống sư phạm một cách hợp lí, có hiệu quả và mang tính giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch dạy - học và tổ chức dạy học cho từng bài, chương trong chương trình dạy học Hóa học ở trường THCS để phát huy tính tích cực học tập của học sinh.
- Có kỹ năng tiến hành các thí nghiệm Hóa học, các phương pháp nghiên cứu khoa học và có khả năng tư duy sáng tạo trong công tác.
- Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin phục vụ cho giảng dạy môn Hóa học ở trường THCS và trong cuộc sống.
- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, có kiến thức về tin học ứng dụng trong xử lý văn bản, xử lý số liệu nghiên cứu khoa học. Sử dụng các phần mềm ứng dụng phổ biến trong quản lý môi trường.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt.

3. Thái độ:

- Có ý thức chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm công dân.
- Yêu nghề, có lý tưởng nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm cao, phẩm chất đạo đức tốt, tác phong mẫu mực của người giáo viên.
- Có ý thức học tập nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tích cực nghiên cứu gắn việc dạy học Hóa học với thực tiễn sản xuất, vệ sinh môi trường và con người.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Giảng dạy môn Hóa học và các môn học có liên quan ở trường THCS; làm công tác chuyên môn ở các cơ sở giáo dục và các cơ quan quản lý giáo dục.
- Có khả năng đảm nhận nhiệm vụ của người công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính sự nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội,...

- Giảng dạy môn Hóa học và các môn học có liên quan ở trường THCS; làm công tác chuyên môn ở các cơ sở giáo dục và các cơ quan quản lý giáo dục.
- Có khả năng đảm nhận nhiệm vụ của người công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính sự nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội,...

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng học ngành Sư phạm Hóa học ở các bậc học cao hơn và các lớp quản lý giáo dục, quản lý hành chính nhà nước, lý luận chính trị...
- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

24. NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ÂM NHẠC

Mã ngành: 51140221

1. Kiến thức:

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo;
- Có kiến thức chuyên môn ngành Sư phạm Âm nhạc, bao gồm các kiến thức khoa học xã hội – nhân văn, tâm lý học, giáo dục học, ngoại ngữ và âm nhạc.
- Có khả năng nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc và khả năng quản lý công tác dạy học âm nhạc ở các cơ quan quản lý giáo dục.

2. Kỹ năng:

- Có kỹ năng xây dựng kế hoạch giảng dạy âm nhạc.
- Có kỹ năng tổ chức các hoạt động về dạy và học âm nhạc.
- Có kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm âm nhạc ở các trường THCS.
- Có khả năng nghiên cứu khoa học giáo dục âm nhạc, có năng lực tuyên truyền và giáo dục âm nhạc.
- Có khả năng phát hiện, bồi dưỡng, tạo điều kiện phát triển cho những học sinh có năng khiếu âm nhạc.
- **Có trình độ tin học tương đương trình độ A**, có kiến thức về tin học ứng dụng trong xử lý văn bản, xử lý số liệu nghiên cứu khoa học. Sử dụng các phần mềm ứng dụng phổ biến trong quản lý môi trường
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A (hoặc 300 điểm TOEIC)**; có khả năng sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.
- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử tốt.

3. Thái độ:

- Có phẩm chất cơ bản của giáo viên XHCN Việt Nam: thấm nhuần thế giới quan Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu học sinh, yêu nghề, có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người giáo viên.
- Có ý thức thường xuyên gắn dạy học với đời sống âm nhạc trong xã hội.
- Biết trân trọng di sản văn hóa dân tộc và nhân loại.
- Có ý thức chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt trách nhiệm công dân.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Trực tiếp giảng dạy bộ môn Âm nhạc ở các trường THCS.
- Tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện các hoạt động âm nhạc ngoại khóa

- Tham gia nghiên cứu khoa học ở các cơ sở giáo dục, thực hiện các chuyên đề chuyên ngành...

- Đảm nhiệm công tác: Giáo viên chủ nhiệm lớp.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tích cực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn.

- Tự đánh giá, tự rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học và giáo dục.

- Phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động nghề nghiệp nhằm đáp ứng những yêu cầu mới.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BÀ RIÀ – VŨNG TÀU CÔNG BỐ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CÁC CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP HỆ CHÍNH QUY

1. NGÀNH TRUNG CẤP MẦM NON

1. Kiến thức

- Có kiến thức về nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật đại cương, các kiến thức khoa học về tự nhiên, xã hội, nhân văn, môi trường để vận dụng vào hoạt động giáo dục ở các trường mầm non;

- Có kiến thức cơ sở về mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục Mầm non, phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục, ngôn ngữ, văn học, tiếng Việt, mỹ thuật, âm nhạc, môi trường và con người, hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non và có thể vận dụng chúng vào triển khai các hoạt động giáo dục, trong việc dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, vui chơi cho trẻ mầm non;

- Kiến thức về tâm lý học, giáo dục học, nhất là kiến thức về tâm lý, giáo dục học mầm non và giáo dục gia đình; có khả năng vận dụng chúng trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục mầm non;

2. Về kỹ năng:

- Lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu về thời gian; tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ theo môi trường nhóm, lớp đảm bảo an toàn, vệ sinh, hướng dẫn trẻ các kỹ năng tự phục vụ.

- Quản lý lớp học có hiệu quả theo nhóm, lớp; quản lý hồ sơ, sổ sách; sắp xếp bảo quản đồ dùng đồ chơi.

- Có kỹ năng vận dụng các kiến thức về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, đánh giá về sự phát triển của trẻ theo độ tuổi trong giao tiếp, ứng xử với trẻ và chăm sóc sức khỏe trẻ lứa tuổi mầm non (vệ sinh, dinh dưỡng, sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng cộng đồng, phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ), trong giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non trên tất cả các lĩnh vực (phát triển ngôn ngữ, làm quen văn học, hình thành biểu tượng toán, phát triển tư duy toán học, giáo dục thể chất, khám phá khoa học về môi trường xung quanh, kiến thức nâng cao về mỹ thuật, âm nhạc, làm đồ dùng dạy học, đồ chơi).

- Giao tiếp, ứng xử với trẻ, đồng nghiệp, phụ huynh và cộng đồng trên tinh thần tôn trọng, hợp tác, chia sẻ.

- Làm việc nhóm hoặc làm việc độc lập trong mọi môi trường, hoàn cảnh.

- **Trình độ tin học tương đương trình độ A**, biết khai thác thông tin và truy cập Internet; biết sử dụng các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản, thiết kế bài giảng điện tử phục vụ công tác, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Khả năng nghiên cứu, sử dụng có hiệu quả các phương tiện dạy học.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A**; biết sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

3. Thái độ

- Đạt tiêu chuẩn đạo đức nhà giáo; thái độ cởi mở, thiện chí với phụ huynh và đồng nghiệp.
- Thái độ chân tình, lối sống lành mạnh, yêu nghề, mến trẻ, có ý thức vượt khó, vươn lên trong học tập, công tác, khả năng thích ứng với mọi môi trường công tác.
- Tinh thần hợp tác làm việc nhóm, quan hệ tốt với cộng đồng, phụ huynh, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Đảm nhận vị trí giáo viên đứng lớp ở tất cả các nhóm, lớp thuộc tất cả các độ tuổi mầm non.
- Đáp ứng yêu cầu về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.
- Làm cán bộ trong các cơ quan quản lý giáo dục bậc Mầm non.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao đẳng đại học ngành Giáo dục Mầm non.

2. NGÀNH TRUNG CẤP THƯ VIỆN

1. Kiến thức

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Có hiểu biết về kiến thức cơ sở ngành Phân loại tài liệu, biên mục tài liệu, tổ chức kho sách, tìm tin và phổ biến thông tin, tin học hóa hoạt động thư viện, các phần mềm chuyên dụng... tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập các môn chuyên ngành, có khả năng tiếp cận với công nghệ mới;
- Có kiến thức chuyên ngành đáp ứng được nhu cầu của xã hội về ứng dụng các nghiệp vụ trong lĩnh vực thư viện thông tin. Nắm vững các quy trình hoạt động của hệ thống các thư viện.

2. Kỹ năng:

- Biết vận dụng các lý thuyết về chuyên ngành thư viện để lập thư mục, hệ thống mục lục theo phương pháp thủ công và tự động, phân loại tài liệu và biên mục tài liệu theo các chuẩn quốc tế, phục vụ bạn đọc...
- Xác định vấn đề và giải quyết một cách sáng tạo các bài toán về đổi mới trong lĩnh vực hoạt động thư viện; Soạn thảo và tiến hành xây dựng một dự án về hệ thống thông tin thư viện tự động hóa tại thư viện trường học.
- Sử dụng thành thạo các trang thiết bị hiện đại trong môi trường thư viện hiện đại.
- Sử dụng phần mềm quản lý thư viện ở qui mô nhỏ. Áp dụng có hiệu quả các qui trình xây dựng các CSDL trên phần mềm quản lý thư viện.
- **Trình độ tin học tương đương trình độ A**, biết khai thác thông tin và truy cập Internet; biết sử dụng các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản để phục vụ công tác và nghiên cứu.

- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A**; biết sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

3. Thái độ

- Có trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức, kể cả trách nhiệm với người sử dụng lao động và trách nhiệm đối với xã hội. Ý thức tổ chức kỷ luật lao động và tôn trọng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp.

- Nhận thức được nhu cầu học tập suốt đời và có kỹ năng để duy trì và cải thiện các phương thức hoạt động thư viện, có kiến thức về thực tế nghề nghiệp cộng thêm trách nhiệm xã hội.

- Giao tiếp hiệu quả với các thành viên khác nhau thuộc nhóm; Tiến hành nghiên cứu có hướng dẫn, những hoạt động nghề nghiệp trong các bối cảnh khác nhau; Thái độ cởi mở, thân tình sẵn sàng phục vụ bạn đọc.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Các Công ty phát hành sách, nhà sách.

- Hệ thống thư viện trường học: tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, thư viện tổng hợp Tỉnh, thư viện các trường trung cấp, các trường cao đẳng, đại học, các cơ quan văn hóa...

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiếp tục tự nghiên cứu tổ chức thư viên hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới của công tác thư viện.

- Tiếp tục học liên thông lên trình độ cao đẳng, đại học ngành Thông tin – Thư viện.

3. NGÀNH TRUNG CẤP KỸ THUẬT MÁY TÍNH

1. Kiến thức

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Nắm được những kiến thức cơ bản về cấu trúc các bộ phận chức năng của máy tính; về khoa học máy tính, công nghệ phần cứng máy tính, cấu trúc, nguyên lý hoạt động của máy tính.

- Có kiến thức về kỹ thuật mạng, kiến trúc và mô hình nối mạng, kỹ thuật truyền số liệu, nguyên lý vận hành của hệ thống cáp nối, thiết bị mạng, công nghệ mạng LAN/WAN; về cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin vào việc ứng dụng triển khai các phần mềm quản lý trong doanh nghiệp (DN).

- Kiến thức về quy trình xây dựng và vận hành hệ thống mạng máy tính tại doanh nghiệp. Quy trình xử lý sự cố máy tính và hệ thống mạng tại DN.

- Hiểu biết luật Công nghệ thông tin và luật sở hữu trí tuệ liên quan đến CNTT. Hiểu biết về an toàn vệ sinh lao động CNTT, căn bản về pháp luật, chính trị Việt nam vận dụng vào đời sống và công việc tại DN.

2. Kỹ năng

- Kỹ năng lắp ráp, cài đặt và quản lý một máy tính cá nhân, bảo trì, sửa chữa và thay thế các linh kiện, bộ phận của máy tính cũng như hệ thống mạng cục bộ của cơ quan, công ty hay doanh nghiệp.
- Kỹ năng thiết kế, lắp ráp, cài đặt, vận hành và quản lý một mạng cục bộ.
- Có khả năng tham gia thiết kế xây dựng và vận hành các hệ thống thông tin có quy mô vừa và nhỏ;
- Xây dựng và quản trị môi trường, ứng dụng, dịch vụ mạng (với các công nghệ như: Microsoft, Sun, Linux, Oracle,...). Triển khai được hệ thống an ninh mạng DN (với các công nghệ như: Microsoft, Checkpoint, Cisco,...).
- Lập hồ sơ, giám sát, bảo dưỡng, tối ưu hóa hệ thống máy tính và mạng DN.
- Nhận diện và xử lý các sự cố của hệ thống phần cứng, mạng máy tính, máy chủ và các ứng dụng theo quy trình xử lý chuẩn.
- Hoạch định kinh phí đầu tư CNTT hàng năm cho DN. Triển khai và quản lý được các dự án CNTT với quy mô vừa và nhỏ.
- Khả năng giao tiếp, làm việc nhóm trong tổ chức DN.
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A**; biết sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

3. Thái độ

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, có ý thức cộng đồng và tác phong công nghiệp,
- Có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, trung thực và có tính kỷ luật cao, sẵn sàng đảm nhiệm công việc được giao ở nơi làm việc.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Quản trị mạng tại các cơ quan, doanh nghiệp.
- Nhân viên văn phòng và khai thác thông tin trên website trong các cơ quan.
- Tham gia thiết kế, xây dựng bảo trì các hệ thống thông tin, hệ thống mạng theo các dự án.
- Khả năng công tác tại bộ phận quản trị mạng của các công ty, các doanh nghiệp.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng và tự cập nhật tri thức công nghệ mới tiên tiến.
- Có khả năng tự cập nhật kiến thức chuyên môn hoặc học liên thông lên cao đẳng và đại học.

4. NGÀNH TRUNG CẤP KẾ TOÁN – TIN HỌC

1. Kiến thức

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Có kiến thức về toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế như: Toán cao cấp, Thống kê doanh nghiệp;
- Có kiến thức cơ bản về khối ngành kinh tế - quản trị kinh doanh, kiến thức cơ sở ngành kế toán làm nền tảng để tiếp thu các môn nghiệp vụ thuộc ngành kế toán, tài chính doanh nghiệp;
- Có kiến thức về chuyên ngành kế toán doanh nghiệp, các chính sách, chế độ kế toán, chế độ thuế và quản lý tài chính;

2. Kỹ năng

- Thành thạo việc thu thập, xử lý, kiểm tra và ghi chép chứng từ, sổ kế toán;
- Sử dụng được các phần mềm văn phòng thông dụng như: Word, Excel, phần mềm kế toán doanh nghiệp;
- Lập chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo kế toán tài chính, báo cáo kế toán quản trị;
- Phân tích, so sánh và xử lý một cách độc lập báo cáo tài chính và báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Xây dựng được mô hình tổ chức hạch toán ở các loại hình doanh nghiệp;
- **Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A**; biết sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

3. Thái độ

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, thái độ hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức cộng đồng và tác phong chuyên nghiệp; tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, trung thực và có tính kỷ luật cao, sẵn sàng đảm nhiệm công việc được giao ở nơi làm việc.
- Trung thực, khách quan, chính xác và kịp thời theo đúng chế độ kế toán.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Đủ năng lực làm kế toán một cách độc lập và tự tin tại các doanh nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh, các đơn vị hành chính, sự nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội khác;
- Khả năng ứng dụng các kiến thức bổ trợ vào thực tế công việc như sử dụng máy tính thành thạo, tự thiết kế chương trình kế toán theo yêu cầu của đơn vị;
- Thực hiện tốt các nghiệp vụ khai báo thuế.
- Có thể tìm được việc làm thích hợp với khả năng ở các công ty Việt Nam, liên doanh hay nước ngoài, các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực kế toán, ngân hàng và kiểm toán.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng bồi dưỡng để trở thành Kế toán trưởng;
- Có khả năng học tập lên trình độ bậc cao đẳng và đại học các ngành: Kế toán, Quản trị kinh doanh.

5. NGÀNH TRUNG CẤP KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

1. Kiến thức

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với chuyên ngành được đào tạo; có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- **Có kiến thức về toán học ứng dụng trong quản lý kinh tế như: Toán cao cấp, Thống kê doanh nghiệp;**
- **Có kiến thức cơ bản về khối ngành kinh tế - quản trị kinh doanh, kiến thức cơ sở ngành kế toán làm nền tảng để tiếp thu các môn nghiệp vụ thuộc ngành kế toán, tài chính doanh nghiệp;**
- **Có kiến thức về chuyên ngành kế toán doanh nghiệp, các chính sách, chế độ kế toán, chế độ thuế và quản lý tài chính;**

2. Kỹ năng

- Thành thạo việc thu thập, xử lý, kiểm tra và ghi chép chứng từ, sổ kế toán;
- **Lập chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo kế toán tài chính, báo cáo kế toán quản trị;**

- Phân tích, so sánh và xử lý một cách độc lập báo cáo tài chính và báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Xây dựng được mô hình tổ chức hạch toán ở các loại hình doanh nghiệp;

- *Trình độ tin học tương đương trình độ A*, biết khai thác thông tin và truy cập Internet; sử dụng được các phần mềm văn phòng thông dụng như: Word, Excel, phần mềm kế toán doanh nghiệp.

- *Có trình độ tiếng Anh tương đương trình độ A*; biết sử dụng tiếng Anh để đọc, dịch các tài liệu bằng tiếng Anh trong học tập, công tác và nghiên cứu.

3. Thái độ

- Có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe, thái độ hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức cộng đồng và tác phong chuyên nghiệp; tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, trung thực và có tính kỷ luật cao, sẵn sàng đảm nhiệm công việc được giao ở nơi làm việc.

- Trung thực, khách quan, chính xác và kịp thời theo đúng chế độ kế toán.

4. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- **Đủ năng lực làm kế toán một cách độc lập và tự tin tại các doanh nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh, các đơn vị hành chính, sự nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội khác;**

- Khả năng ứng dụng các kiến thức bổ trợ vào thực tế công việc như sử dụng máy tính thành thạo, tự thiết kế chương trình kế toán theo yêu cầu của đơn vị;

- Thực hiện tốt các nghiệp vụ khai báo thuế.

- Có thể tìm được việc làm thích hợp với khả năng ở các công ty Việt Nam, liên doanh hay nước ngoài, các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực kế toán, ngân hàng và kiểm toán.

5. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng bồi dưỡng để trở thành Kế toán trưởng;

- **Có khả năng học tập lên trình độ bậc cao đẳng và đại học các ngành: Kế toán, Quản trị kinh doanh.**